

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỨC PHỔ
TỈNH QUẢNG NGÃI**
Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 22-9-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ - TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Cư và bà Lê Thị Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mỹ Hạnh – Kiểm sát viên

Vào ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST – HS ngày 09/9/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Văn T, sinh ngày 12 tháng 11 năm 1967 tại tỉnh QN. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Tổ dân phố H, phường Phổ M, thị xã Đp, tỉnh QN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Hưu trí; tiền án, tiền sự: Không; con ông Đỗ Văn T1 (chết), con bà Nguyễn Thị Th (chết); vợ: Cao Thị M1, sinh năm 1968 (đã ly hôn); con: có 02 đứa lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1999. Ngày 22/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức Phổ ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ T2 – sinh năm 1955

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường Nguyễn Ngh, thị xã Đp, tỉnh QN, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Ngọc Ng – sinh năm 1977

Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường Nguyễn Ngh, thị xã Đp, tỉnh QN, có mặt.

- Ông Nguyễn Văn Th1 – sinh năm 1966
Nơi cư trú: Tổ dân phố An Tr, phường Phở N, thị xã Đp, tỉnh QN, có mặt.
- Ông Võ Văn Th2 –sinh năm 1970
Nơi cư trú: Thôn Phước L, xã Phở Nh, thị xã Đp, tỉnh QN, vắng mặt.
- Ông Huỳnh Văn Ph - sinh năm 1979
Nơi cư trú: Thôn Vạn Tr1, xã Phở Ph, thị xã Đp, tỉnh QN, vắng mặt.
- Ông Lê Văn T3 - sinh năm 1975
Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, phường Phở M, thị xã Đp, tỉnh QN, vắng mặt.
- Ông Nguyễn Ng1 - sinh năm 1966
Nơi cư trú: Thôn Tân Ph, xã Phở Ph, thị xã Đp, tỉnh QN, vắng mặt.
- Ông Lê Văn H2 – sinh năm 1979
Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường Nguyễn Ngh, thị xã Đp, tỉnh QN, vắng mặt.
- Ông Nguyễn Đức H1 – sinh năm 1969
Nơi cư trú: Tổ dân phố Tập An B, phường Phở V, thị xã Đp, tỉnh QN, vắng mặt.
- Anh Nguyễn Hoàng Triệu V – sinh năm 1986
Nơi cư trú: Tổ dân phố Đông Q, phường Phở V, thị xã Đp, tỉnh QN, vắng mặt.
- Ông Bạch Thanh V1 – sinh năm 1976
Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường Nguyễn Ngh, thị xã Đp, tỉnh QN, vắng mặt.
- Ông Lê Hải H2 – sinh năm 1984
Nơi cư trú: Thôn Phước Nh, xã Phở Nh, thị xã Đp, tỉnh QN, vắng mặt.
- Ông Võ Đ – sinh năm 1969
Nơi cư trú: Tổ dân phố Đông Q, phường Phở V, thị xã Đp, tỉnh QN, vắng mặt.
- Anh Võ Tấn TS – sinh năm 1994
Nơi cư trú: Tổ dân phố Đông Q, phường Phở V, thị xã Đp, tỉnh QN, vắng mặt.
- Ông Lê T4 – sinh năm 1974
Nơi cư trú: Tổ dân phố Trung L, phường Phở V, thị xã Đp, tỉnh QN, có mặt.
- Ông Trần Ngọc S - sinh năm 1979
Nơi cư trú: Tổ dân phố Tập An B, phường Phở V, thị xã Đp, tỉnh QN, vắng mặt.
- Ông Huỳnh Đoàn L – sinh năm 1965

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đông Q, phường Phở V, thị xã Đp, tỉnh QN, vắng mặt.

- Ông Huỳnh Văn C – sinh năm 1964

Nơi cư trú: Tổ dân phố Văn Tr, phường Phở V, thị xã Đp, tỉnh QN, vắng mặt.

- Ông Nguyễn A – sinh năm 1977

Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường Nguyễn Ngh, thị xã Đp, tỉnh QN, có mặt.

- Ông Nguyễn Hữu Ng – sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn An S, xã Phở Nh, thị xã Đp, tỉnh QN, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Thế K – sinh năm 1985

Nơi cư trú: Tổ dân phố An Tr, phường Phở N, thị xã Đp, tỉnh QN, có mặt.

- Ông Nguyễn Văn Kh – sinh năm 1970

Nơi cư trú: Tổ dân phố An Tr, phường Phở N, thị xã Đp, tỉnh QN, có mặt.

- Ông Trần Thế Nh – sinh năm 1976

Nơi cư trú: Tổ dân phố An Tr, phường Phở N, thị xã Đp, tỉnh QN, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 02/06/2022, ông Lê Văn H2 ở tổ dân phố H, phường Nguyễn Ngh, thị xã Đp hẹn với ông Nguyễn Văn Kh, ở tổ dân phố An Tr, phường Phở N, thị xã Đp đến nhà ông Võ T2 để xỏ gà (con nào đá thua thì làm thịt uống rượu). Đến khoảng 10 giờ, ông Kh đem theo con gà lông màu đen (gọi là gà ô), ông H2 đem theo con gà lông màu đỏ (gọi là gà tía) đến nhà ông T2. Lúc này, tại sân vườn nhà ông T2 có sẵn vi gà nên ông H2 hỏi mượn ông T2 để phục vụ cho việc xỏ gà, thì ông T2 đồng ý. Khi hoạt động xỏ gà diễn ra thì có một số người đến xem và nảy sinh việc xỏ gà để bắt kèo đặt cược đá gà thắng thua bằng tiền nhằm thu lợi bất chính, trong đó có Đỗ Văn T là người bắt kèo và lấy vỏ bao thuốc lá làm tịch ghi lại các kèo, số tiền cá cược mà những người tham gia đánh bạc với T.

Những người tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà với Đỗ Văn T gồm: Ông Nguyễn Ng1 tham gia đặt cược 01 kèo với số tiền 500.000đồng; Võ văn Th2 tham gia đặt cược 01 kèo với số tiền 250.000đồng; Nguyễn Hoàng Triệu V tham gia đặt cược 01 kèo với số tiền 250.000đồng; Nguyễn Văn Th1 tham gia đặt cược 01 kèo với số tiền 400.000đồng; Lê Văn H2 tham gia đặt cược 01 kèo với số tiền 300.000đồng; Nguyễn Ngọc Ng tham gia đặt cược 01 kèo với số tiền 250.000đồng; Nguyễn Đức H1 tham gia đặt cược 01 kèo với số tiền

1.000.000đồng; Lê Hải H2 tham gia đặt cược 01 kèo với số tiền 1.000.000đồng; Lê Văn T3 tham gia đặt cược 01 kèo với số tiền 500.000đồng; Huỳnh Văn Ph tham gia đặt cược 01 kèo với số tiền 500.000 đồng; Bạch Thanh V1 tham gia đặt cược 01 kèo với số tiền 500.000đồng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút thì Công an thị xã Đức Phổ phát hiện tiến hành lập biên bản về việc đánh bạc dưới hình thức đá gà nêu trên.

Cơ quan điều tra thu giữ: 02 tờ giấy ghi các kèo đặt cược đá gà; 01 cây bút bi màu xanh; 02 con gà trống (trong đó có 01 con gà tía có chân màu xám xanh, cân nặng 3,05kg; 01 con gà ô chân màu xám vàng, cân nặng 3,2kg; tạm giữ của Đỗ Văn T số tiền 5.000.000đồng; của Nguyễn Ng1 số tiền 4.000.000đồng; Nguyễn Hoàng Triệu V số tiền 11.650.000đồng; của Lê Văn H2 số tiền 2.000.000đồng; của Nguyễn Đức H1 số tiền 10.000.000đồng; của Lê Văn T3 số tiền 950.000đồng; của Huỳnh Văn Ph số tiền 3.500.000đồng; của Bạch Thanh V1 số tiền 11.250.000đồng; của Trần Ngọc S số tiền 6.500.000đồng; của Huỳnh Văn C số tiền 400.000đồng; của Nguyễn Hữu Ng số tiền 1.100.000đồng; của Võ Đ 120.000đồng; của Nguyễn Thế K số tiền 1.000.000đồng; của Nguyễn A số tiền 2.500.000đồng; của Nguyễn Văn TS số tiền 100.000đồng; của Huỳnh Đoàn L số tiền 4.350.000đồng; của Trần Thế Nh số tiền 260.000đồng.

Quá trình điều tra xác định Đỗ Văn T tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà với 12 người với tổng số tiền là 6.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 34/CT – VKS ngày 06/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình Sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ Nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng và đề nghị:

Căn cứ điểm i, s, v khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 321, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 30.000.000đồng đến 40.000.000đồng.

- Đối với đối tượng tên TS, Đỗ Văn T khai có tham gia cá cược 01 kèo với số tiền 1.000.000đồng, cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể, nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có đầy đủ tài liệu, chứng cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

- Đối với ông Võ T2 (chủ nhà), quá trình Đỗ Văn T và các đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà thì ông T2 không biết và không có thu lợi gì từ việc đánh bạc, nên cơ quan điều tra không xử lý đối với ông T2 là có căn cứ.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Đối với 02 tờ giấy ghi các kèo đặt cược đá gà là tài liệu của vụ án, nên lưu tại hồ sơ vụ án.

+ Đối với 01 cây bút bi màu xanh – trắng (mực màu xanh) đã qua sử dụng tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 vi gà có chiều dài 6,5m, chiều cao 58cm đã qua sử dụng của ông Võ T2, ông T2 không yêu cầu trả lại nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 02 con gà, quá trình tạm giữ nuôi nhốt đã bị chết, cơ quan điều tra đã tiêu hủy nên không xem xét.

+ Đối với số tiền cơ quan điều tra tạm giữ của Nguyễn Ng1 số tiền 4.000.000đồng; Nguyễn Hoàng Triệu V số tiền 11.650.000đồng; của Lê Văn H2 số tiền 2.000.000đồng; của Nguyễn Đức H1 số tiền 10.000.000đồng; của Lê Văn T3 số tiền 950.000đồng; của Huỳnh Văn Ph số tiền 3.500.000đồng; của Bạch Thanh V1 số tiền 11.250.000đồng; quá trình điều tra xác định ông Nguyễn Ng1 tham gia đánh bạc với số tiền 500.000đồng; Nguyễn Hoàng Triệu V tham gia đánh bạc với số tiền 250.000đồng; Lê Văn H2 tham gia đánh bạc với số tiền 300.000đồng; Nguyễn Đức H1 tham gia cá cược 01 kèo với số tiền 1.000.000đồng; Lê Văn T3 tham gia cá cược 01 kèo với số tiền 500.000đồng; Huỳnh Văn Ph tham gia cá cược 01 kèo với số tiền 500.000đồng; Bạch Thanh V1 tham gia cá cược 01 kèo với số tiền 500.000đồng. Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính và truy thu số tiền đánh bạc, số tiền còn lại cơ quan điều tra đã trả lại cho những đối tượng trên, họ không yêu cầu gì nên không xem xét.

+ Đối với số tiền cơ quan điều tra tạm giữ của Trần Ngọc S số tiền 6.500.000 đồng; của Huỳnh Văn C số tiền 400.000đồng; của Nguyễn Hữu Ng số tiền 1.100.000đồng; của Võ Đ 120.000đồng; **của Nguyễn Thế K số tiền 1.000.000đồng**; của Nguyễn A số tiền 2.500.000đồng; của Nguyễn Văn TS số tiền 100.000đồng; của Huỳnh Đoàn L số tiền 4.350.000đồng; của Trần Thế Nh số tiền 260.000đồng; **của Nguyễn Thế K số tiền 1.000.000đồng**. Quá trình điều tra xác định các đối tượng trên không tham gia và sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho các đối tượng trên, họ không yêu cầu gì nên không xem xét.

+ Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Đỗ Văn T nộp số tiền dùng vào việc đánh bạc 6.200.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đức Phổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Đỗ Văn T đã khai nhận TS bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định bị cáo Đỗ Văn T phạm tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo Đỗ Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức điều khiển được hành vi của mình, biết tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đá gà là vi phạm pháp luật. Nhưng vì mục đích vụ lợi cá nhân, bị cáo tham gia đánh bạc với 12 người, tổng số tiền đánh bạc là 6.200.000đồng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh, gây mất ổn định trật tự tại địa phương, đây là tệ nạn xã hội cần phải được phòng chống và đẩy lùi. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố bị cáo về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi, hậu quả của bị cáo gây ra nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít Ngh trọng, bị cáo đã có thành tích xuất sắc trong công tác nên được áp dụng các điểm i, s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[6] Đối với đối tượng tên TS, Đỗ Văn T khai có tham gia cá cược 01 kèo với số tiền 1.000.000đồng, cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể, nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có đầy đủ tài liệu, chứng cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật là có căn cứ.

[7] Đối với ông Võ T2 (chủ nhà), quá trình Đỗ Văn T và các đối tượng tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà thì ông T2 không biết và không có thu

lợi gì từ việc đánh bạc, nên cơ quan điều tra không xử lý đối với ông T2 là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 02 tờ giấy ghi các kèo đặt cược đá gà là tài liệu của vụ án, nên lưu tại hồ sơ vụ án.

+ Đối với 01 cây bút bi màu xanh – trắng (mực màu xanh) đã qua sử dụng tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 vi gà có chiều dài 6,5m, chiều cao 58cm đã qua sử dụng của ông Võ T2, ông T2 không yêu cầu trả lại nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối 02 con gà, quá trình tạm giữ nuôi nhốt đã bị chết, cơ quan điều tra đã tiêu hủy nên không xem xét.

+ Đối với số tiền cơ quan điều tra tạm giữ của Nguyễn Ng1 số tiền 4.000.000đồng; Nguyễn Hoàng Triệu V số tiền 11.650.000đồng; của Lê Văn H2 số tiền 2.000.000đồng; của Nguyễn Đức H1 số tiền 10.000.000đồng; của Lê Văn T3 số tiền 950.000đồng; của Huỳnh Văn Ph số tiền 3.500.000đồng; của Bạch Thanh V1 số tiền 11.250.000đồng; quá trình điều tra xác định ông Nguyễn Ng1 tham gia đánh bạc với số tiền 500.000đồng; Nguyễn Hoàng Triệu V tham gia đánh bạc với số tiền 250.000đồng; Lê Văn H2 tham gia đánh bạc với số tiền 300.000đồng; Nguyễn Đức H1 tham gia cá cược 01 kèo với số tiền 1.000.000đồng; Lê Văn T3 tham gia cá cược 01 kèo với số tiền 500.000đồng; Huỳnh Văn Ph tham gia cá cược 01 kèo với số tiền 500.000đồng; Bạch Thanh V1 tham gia cá cược 01 kèo với số tiền 500.000đồng. Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính và truy thu số tiền số tiền đánh bạc, số tiền còn lại cơ quan điều tra đã trả lại cho những người trên, họ không yêu cầu gì nên không xem xét.

+ Đối với số tiền cơ quan điều tra tạm giữ của Trần Ngọc S số tiền 6.500.000đồng; của Huỳnh Văn C số tiền 400.000đồng; của Nguyễn Hữu Ng số tiền 1.100.000đồng; của Võ Đ 120.000đồng; **của Nguyễn Thế K số tiền 1.000.000đồng**; của Nguyễn A số tiền 2.500.000đồng; của Nguyễn Văn TS số tiền 100.000đồng; của Huỳnh Đoàn L số tiền 4.350.000đồng; của Trần Thế Nh số tiền 260.000đồng; **của Nguyễn Thế K số tiền 1.000.000đồng**. Quá trình điều tra xác định các đối tượng trên không tham gia và sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho các đối tượng trên, họ không yêu cầu gì nên không xem xét.

[9] Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Đỗ Văn T nộp số tiền dùng vào việc đánh bạc 6.200.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Đề nghị của Kiểm sát viên về phân hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, v khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây bút bi màu xanh – trắng (mực màu xanh) đã qua sử dụng; 01 vi gà có chiều dài 6,5m, chiều cao 58cm của ông Võ T2 đã qua sử dụng.

Tài sản tuyên tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức Phổ với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Buộc bị cáo Đỗ Văn T nộp số tiền dùng vào việc đánh bạc 6.200.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng khi bắt thu giữ của Đỗ Văn T để đảm bảo thi hành án. Số tiền này hiện đang tạm giữ trong tài khoản số **39490.1043763.00000** của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tại Kho bạc Nhà nước thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; ông Võ T2 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TX.Đức Phổ;
- Cơ quan CSĐT Công an TX.Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS Công an TX.Đức Phổ;
- Chi cục THADS TX.Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

Nguyễn Văn Duẩn